

KẾ HOẠCH**Chuyển đổi số của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2022**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVHTTDL ngày tháng năm 2022
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

Tạo sự thay đổi từ nhận thức đến hành động về chuyển đổi số của Lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

Tập trung thúc đẩy chuyển đổi số năm 2022 trong ngành văn hóa, thể thao và du lịch với định hướng xuyên suốt là đưa hoạt động của người dân, doanh nghiệp lên môi trường số và tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp quan trọng trong năm 2022 đã được Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số đề ra.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hoàn thành chỉ tiêu cung cấp dịch vụ công trực tuyến năm 2022 tới cá nhân, tổ chức:

+ 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện lên dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trực tuyến mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công của Bộ và trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

+ 100% kết quả xử lý hồ sơ thủ tục hành chính của Bộ được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

+ 100% thủ tục hành chính được rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

+ 60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

+ Hoàn thành hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ và thiết lập kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân để hỗ trợ quản lý, lưu giữ thông tin, dữ liệu điện tử liên quan đến giao dịch hành chính của tổ chức, cá nhân; hạn chế tối đa việc yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp lại thông tin, giấy tờ.

- 100% thủ tục hành chính được số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa đơn vị (chậm nhất thực hiện từ ngày 01 tháng 6 năm 2022).

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý của Bộ (không bao gồm nội dung mật) được ký số, gửi qua Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ, chia sẻ với Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia.

- 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Bảo đảm an toàn thông tin mạng theo mô hình 4 lớp, các máy chủ, máy trạm của Bộ được triển khai giải pháp phòng, chống mã độc; hoàn thành xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin; các hệ thống thông tin được giám sát, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- Cán bộ, công chức, viên chức của Bộ được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng số; trong đó cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin được tập huấn, bồi dưỡng về chuyên sâu kỹ năng công nghệ thông tin, an toàn thông tin.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xây dựng, phát triển nền tảng cho chuyển đổi số

1.1 Chuyên đổi nhận thức

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số, gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền của ngành văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình; đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số: các công thông tin điện tử, mạng xã hội, bản tin, chuyên đề, tài liệu.

- Tăng cường tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số, khai thác dịch vụ số an toàn trên không gian mạng cho các cơ quan, đơn vị có liên quan thông qua các hội nghị, hội thảo; biên soạn và phổ biến tài liệu tập huấn,...

1.2. Kiến tạo thể chế

- Cập nhật, xây dựng các quy chế quản lý, vận hành các hạ tầng số, nền tảng số, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung trong ngành văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình đảm bảo đồng bộ, an toàn thông tin và khả năng chia sẻ dữ liệu.

- Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số theo từng lĩnh vực theo giai đoạn và từng năm tại mỗi đơn vị thuộc Bộ.

1.3. Phát triển hạ tầng số, nền tảng số

- Xây dựng bổ sung nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của Bộ.

- Triển khai xây dựng mới nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Bộ (LGSP).

- Triển khai kế hoạch chuyển đổi IPv6 cho hệ thống thông tin của Bộ.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai nền tảng bảo tàng số.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch.

1.4. Phát triển ứng dụng

- Mở rộng hệ thống Quản lý văn bản điện tử của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Xây dựng hoàn thành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ trên cơ sở hợp nhất Công Dịch vụ công với Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ.

- Triển khai kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ, giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ với Trung tâm thông tin, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

- Xây dựng, nâng cấp ứng dụng quản lý chuyên ngành phục vụ quản lý tại cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

1.5. Phát triển dữ liệu số

Hình thành nền tảng dữ liệu số phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của Bộ:

- Xây dựng Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ.

- Một số lĩnh vực ưu tiên phát triển dữ liệu gồm:

+ Cập nhật, bổ sung cơ sở dữ liệu “Việt Nam đất nước con người”.

+ Số hóa Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật in giấy và các ấn phẩm khác.

+ Thu thập, cập nhật các cơ sở dữ liệu chuyên ngành thể dục thể thao phục vụ công tác quản lý nhà nước về thể dục thể thao.

+ Xây dựng, triển khai chuyển đổi hóa Tạp chí sang hệ thống dữ liệu số cho việc lưu trữ và công khai thông tin.

+ Số hóa tài liệu cổ, quý hiếm tại Thư viện Quốc gia Việt Nam.

1.6. Bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ về an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin đang vận hành.

- Duy trì công tác triển khai bảo đảm an toàn thông tin của Bộ theo mô hình 04 lớp.

2. Phát triển Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số

- Duy trì và mở rộng hệ thống quản lý văn bản điện tử phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ; Duy trì hệ thống thông tin báo cáo của Bộ để kết nối, truyền dữ liệu đến hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ.

- Hoàn thiện và triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ tới các đơn vị được giao giải quyết thủ tục hành chính; kết nối, liên thông Hệ thống thông tin giải quyết TTHC với Hệ thống hải quan một cửa Quốc gia và Công dịch vụ công Quốc gia.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số năm 2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của Bộ VHTTDL

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc Bộ triển khai thực hiện Kế hoạch này.
- Chỉ đạo, điều phối hoạt động trong tổ chức triển khai các nhiệm vụ; kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; chỉ đạo xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện Kế hoạch này.

2. Trung tâm Công nghệ thông tin (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo)

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện; theo dõi, đôn đốc tiến độ triển khai thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo những khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong quá trình triển khai thực hiện.
- Tham mưu triển khai các nhiệm vụ cụ thể được phân công trong Kế hoạch này.
- Định kỳ hàng quý tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Vụ Kế hoạch, Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin tham mưu cân đối nguồn kinh phí ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

4. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

- Thủ trưởng đơn vị căn cứ vào Kế hoạch này cụ thể hóa các nhiệm vụ, tổ chức triển khai thực hiện; bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng;
- Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch hàng quý (thời gian chốt số liệu báo cáo quý I từ ngày 15 tháng 12 năm trước tới ngày 14 tháng 3 năm sau, quý II từ ngày 15 tháng 3 đến ngày 14 tháng 6, quý III từ ngày 15 tháng 6 đến ngày 14 tháng 9, quý IV từ ngày 15 tháng 9 đến ngày 14 tháng 12), gửi Trung tâm Công nghệ thông tin chậm nhất vào ngày 25 tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ theo quy định./.